

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2 000đ SÀI GÒN
THÁNG 10/2022

(Kèm theo bảng chi tiết chi chợ hàng ngày)

Ngày tháng	Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
Tồn tháng 09/2022 mang sang				3,412,489,979
01/10/22	Chi chợ		1,020,000	3,411,469,979
	Chị Tào Quế Ngọc (Q 8) ủng hộ KTX	1,000,000		3,412,469,979
	Chị Vy (Q 8) ủng hộ KTX	500,000		3,412,969,979
	Tiền bán phiếu cơm (291ph).	582,000		3,413,551,979
03/10/22	Chi chợ		2,845,000	3,410,706,979
04/10/22	Chi chợ		475,000	3,410,231,979
	Chị To Hien Trinh ủng hộ KTX	500,000		3,410,731,979
	Chị Nguyen Thi Thuy Linh CMTX T10	200,000		3,410,931,979
	Chị Ngô Tuyết ủng hộ KTX	200,000		3,411,131,979
	Anh Hùng (Q11) ủng hộ KTX	5,000,000		3,416,131,979
	CTy Minh Phụng (Q7) ủng hộ KTX	2,000,000		3,418,131,979
	Chị Nguyễn Thị Hồng ủng hộ KTX	500,000		3,418,631,979
	Anh Ngụy Như Nam (Q10) ủng hộ KTX	500,000		3,419,131,979
	Tiền bán phiếu cơm (244ph).	488,000		3,419,619,979
05/10/2022	Chị ADTB CMTX T10	500,000		3,420,119,979
06/10/22	Chi chợ		430,000	3,419,689,979
	Anh Danhq11 ủng hộ KTX	1,000,000		3,420,689,979
	Tiền bán phiếu cơm (247ph).	494,000		3,421,183,979
07/10/22	Chi chợ		2,523,800	3,418,660,179
08/10/22	Chi chợ		425,000	3,418,235,179
	Chị KLHuong CMTX T10	200,000		3,418,435,179
	Tiền bán phiếu cơm (242ph).	484,000		3,418,919,179
10/10/2022	MTQ có số GD 086876.101022.103801 CMTX T10	500,000		3,419,419,179
11/10/22	Chi chợ		737,000	3,418,682,179
	Tiền bán phiếu cơm (217ph).	434,000		3,419,116,179
12/10/22	Chi chợ		1,155,601	3,417,960,578
	Anh Tăng Quân Nam (Q10) CMTX T10	3,000,000		3,420,960,578
13/10/22	Chi chợ		200,000	3,420,760,578
	Tiền bán phiếu cơm (200ph).	400,000		3,421,160,578
14/10/22	Chi chợ		2,160,000	3,419,000,578
	MTQ ấn danh ủng hộ KTX	2,000,000		3,421,000,578
15/10/22	Chi chợ		550,000	3,420,450,578
	Anh Trung (Q10) ủng hộ KTX	500,000		3,420,950,578
	Tiền bán phiếu cơm (242ph).	484,000		3,421,434,578
16/10/22	Chi chợ		431,888	3,421,002,690
17/10/22	Chi chợ		3,055,000	3,417,947,690
18/10/22	Chi chợ		360,000	3,417,587,690
	Chị Doit CMTX T11	1,000,000		3,418,587,690
	Tiền bán phiếu cơm (225ph).	450,000		3,419,037,690
20/10/22	Chi chợ		1,755,000	3,417,282,690
	Anh Trung (Q10) ủng hộ KTX	500,000		3,417,782,690
	Tiền bán phiếu cơm (237ph).	474,000		3,418,256,690
21/10/2022	Lãi STK 1T	1,008,699		3,419,265,389
22/10/22	Chi chợ		640,000	3,418,625,389
	Tiền bán phiếu cơm (218ph).	436,000		3,419,061,389
24/10/22	Chi chợ		1,000,000	3,418,061,389
25/10/22	Chi chợ		520,000	3,417,541,389
	Chú Thành ủng hộ KTX	500,000		3,418,041,389
	Chị Thành ủng hộ KTX	900,000		3,418,941,389
	Tiền bán phiếu cơm (142ph).	284,000		3,419,225,389
	Lãi T10 ATM	9,715		3,419,235,104
27/10/22	Chi chợ		1,360,000	3,417,875,104
	Anh Hiếu - Chị Trúc (GV) ủng hộ KTX	500,000		3,418,375,104

	Chị Ngô Thị Huệ ủng hộ KTX	500,000		3,418,875,104
	Chị Nguyễn Thị Huệ ủng hộ KTX	100,000		3,418,975,104
	Chị Lê Diệu Hiền (Mỹ Tho) ủng hộ KTX	500,000		3,419,475,104
	Chị Từ Ngọc Nga (Mỹ Tho) ủng hộ KTX	500,000		3,419,975,104
	Anh Lê Minh Bằng (Mỹ Tho) ủng hộ KTX	1,000,000		3,420,975,104
	Tiền bán phiếu cơm (187ph).	374,000		3,421,349,104
28/10/2022	Anh Tran Trong An ủng hộ KTX	200,000		3,421,549,104
29/10/22	Chi chợ		850,000	3,420,699,104
	Bé Ri+ Ốc Tiêu ủng hộ KTX	600,000		3,421,299,104
	Anh Tùng ủng hộ KTX	3,000,000		3,424,299,104
	Cô Liên Nguyễn San Jose ủng hộ KTX	1,000,000		3,425,299,104
	Cô Tiên San Jose ủng hộ KTX	1,000,000		3,426,299,104
	Cô Nữ (Q10) ủng hộ KTX	100,000		3,426,399,104
	Tiền bán phiếu cơm (215ph).	430,000		3,426,829,104
31/10/22	Chi chợ		38,820,000	3,388,009,104
	Anh Danh quan 11 ủng hộ KTX	1,000,000		3,389,009,104
Tổng		37,832,414	61,313,289	3,389,009,104

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
* Tồn đầu kì			3,412,489,979
Tiền lãi	1,018,414		
CMTX	5,400,000		
CMKTX	25,600,000		
Tiền bán phiếu (2 907phiếu)	5,814,000		
Tiền thu lại tô nhựa (0tô)			
Tổng chi phí		61,313,289	
* Tồn quỹ tháng 10/2022	37,832,414	61,313,289	3,389,009,104

TỔNG HỢP CHI PHÍ THEO NGÀY

THÁNG 10/2022

Ngày	DIỄN GIẢI	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
01/10/22	Rau muống	kg	12		100,000
	Rau nâm	kg			10,000
	Ớt	kg			20,000
	Susu	kg	8		70,000
	Cà rốt	kg	1.5		20,000
	Thịt xay	kg	10	80,000	800,000
Tổng					1,020,000
03/10/22	Chả cá basa hấp	kg	20	32,000	640,000
	Đùi gà tôi	kg	45	49,000	2,205,000
Tổng					2,845,000
04/10/22	Bắp cải	kg	15	10,000	150,000
	Dưa leo	kg	10	12,000	120,000
	Sả	kg	1	15,000	15,000
	Ớt	kg			10,000
	Chuối	kg			180,000
Tổng					475,000
06/10/22	Mướp	kg	10	6,000	60,000
	Bắp cải	kg	20	8,000	160,000
	Ớt	kg			15,000
	Hành lá	kg			15,000
	Chuối	kg			180,000
Tổng					430,000
07/10/22	Cá tráo làm sạch	kg	30	40,000	1,200,000
	Nạc đùi heo	kg	17	73,000	1,241,000
	Phí vc cá và heo	lượt	1	30,000	30,000

	Phí In sao kê Quý 3/2022	trang	16	3,300	52,800
Tổng					2,523,800
08/10/22	Susu	kg	15		120,000
	Rau muống	kg	15		100,000
	Ớt	kg			15,000
	Hành lá	kg			10,000
	Chuối	kg			180,000
Tổng					425,000
11/10/22	Cải thảo	kg	15		180,000
	Đậu đũa	kg	15		140,000
	Bầu	kg	10	13,000	130,000
	Hành lá	kg			15,000
	Mắm ruốc	kg	0.6	70,000	42,000
	Ớt	kg			25,000
	Sả	kg			25,000
	Chuối	kg			180,000
Tổng					737,000
12/10/22	Chả cá basa hấp	kg	25	32,000	800,000
	Tiền nước T10/2022	tháng	1	355,601	355,601
Tổng					1,155,601
13/10/22	Ớt	kg			10,000
	Hành lá	kg			10,000
	Chuối	kg			180,000
Tổng					200,000
14/10/22	Đùi gà tỏi	kg	45	48,000	2,160,000
Tổng					2,160,000
15/10/22	Khoai tây	kg	5	14,000	70,000
	Cà rốt	kg	5	14,000	70,000
	Củ dền	kg	5	14,000	70,000
	Bí đỏ	kg	10	14,000	140,000
	Sả cây	kg	2	10,000	20,000
	Chuối	kg			180,000
Tổng					550,000
16/10/22	Tiền điện T10/2022	tháng	1	431,888	431,888
Tổng					431,888
17/10/22	Cá tráo làm sạch	kg	30	40,000	1,200,000
	Nạc đùi heo	kg	25	73,000	1,825,000
	Phí vc cá và heo	lượt	1	30,000	30,000
Tổng					3,055,000
18/10/22	Đậu que	kg	10	15,000	150,000
	Ớt	kg			15,000
	Hành lá	kg			15,000
	Chuối	kg			180,000
Tổng					360,000
20/10/22	Phí Điện thoại bàn T9	tháng	1	35,000	35,000
	Phí Internet quán com T9	tháng	1	280,000	280,000
	Thịt xay	kg	5	80,000	400,000
	Cải thảo	kg	15		210,000
	Mướp	kg	15		200,000
	Bí đỏ	kg	10	12,000	120,000
	Hành lá	kg			20,000
	Ớt	kg	2	25,000	50,000
	Mắm ruốc	kg			40,000
	Chuối	kg			180,000
	Phí VS T10	tháng	1	220,000	220,000
Tổng					1,755,000
22/10/22	Chả cá hấp	kg	20	32,000	640,000

Tổng					640,000
24/10/22	Thịt heo	kg	15	50,000	750,000
	Thịt gà	kg	5	50,000	250,000
Tổng					1,000,000
25/10/22	Tăm	hộp	1	20,000	20,000
	Khăn giấy	cây	2	90,000	180,000
	Hành lá	kg	1	20,000	20,000
	Chuối	kg			180,000
	Hóa chất pha nước rửa chén	kg			120,000
Tổng					520,000
27/10/22	Chuối	kg			180,000
	Đậu que	kg	20	10,000	200,000
	Cải thảo	kg	15	10,000	150,000
	Bí đỏ	kg	10	14,000	140,000
	Ớt	kg	2	25,000	50,000
	Chả cá basa hấp	kg	20	32,000	640,000
Tổng					1,360,000
29/10/22	Chuối	kg			180,000
	Tỏi	kg	10	32,000	320,000
	Mướp	kg	18		140,000
	Cà chua	kg	10	13,000	130,000
	Bí đỏ	kg	10	8,000	80,000
Tổng					850,000
31/10/22	Nạc đùi heo	kg	25	71,000	1,775,000
	Đùi gà tỏi nhỏ	kg	45	61,000	2,745,000
	Hỗ trợ kinh phí hoạt động qc Cần Thơ	lần	1	20,000,000	20,000,000
	Chi lương tháng 10/2022 Lê Tuấn Tú	tháng	1	9,000,000	9,000,000
	Chi lương kế toán T10/2022 Loannguyen	tháng	1	4,000,000	4,000,000
	Chi lương công nhật Đỗ Hoàng Oanh T10	buổi	13	100,000	1,300,000
Tổng					38,820,000
TỔNG CỘNG					61,313,289